

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bầu Bàng, ngày 09 tháng 7 năm 2019

Số: 09/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đăng Khoa.
- Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Diễm Trang.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 08/QĐ-TA ngày 28 tháng 6 năm 2019, đối với:

Họ và tên: T. Giới tính: Nam.

Sinh năm 1984.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 11/12.

Nguyên quán: Nghệ An.

Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện B, Bình Dương.

Chỗ ở: tổ 11, ấp 1, xã Trừ Văn Thố, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Nghề nghiệp: không.

Tiền án: không; tiền sự: không.

Con ông: Lê Minh T và bà Bùi Thị L.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Bá Luân – Điều tra viên – Công an huyện B, tỉnh Bình Dương.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương:* Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.
- Những người khác:* không.

NHẬN THẤY:

T đã nhiều lần vi phạm và đã được Công an xã T lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 29 tháng 01 năm 2019, T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ban hành quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường theo Quyết định số

25/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2019 thời hạn áp dụng là 06 (sáu) tháng. Trong thời gian đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã T tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm, cụ thể:

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, Công an xã T Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPVPHC xử phạt 1.000.000đồng (một triệu đồng) về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, T tiếp tục có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T đề nghị Trưởng phòng tư pháp huyện B kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Ngày 14 tháng 6 năm 2019, Trưởng Phòng tư pháp huyện B chuyển hồ sơ sang Trưởng Công an huyện B. Ngày 17 tháng 6 năm 2019, Trưởng Công an huyện B có Công văn số 46/ĐN-CAH về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đưa đối tượng T.

Tại phiên họp:

- Đại diện cơ quan đề nghị trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Công văn số 46/ĐN-CAH ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Công an huyện B V/v đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với T, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với T tại Cơ sở giáo dục Cồn Cát thuộc Bộ Công an (địa chỉ: ấp An Trung, xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng) với thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 09 (chín) tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: quá trình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với T đã được tiến hành đúng theo quy định của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Do T là người xúc phạm danh dự nhân phẩm của thành viên trong gia đình đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, trong thời gian chấp hành đối tượng tiếp tục vi phạm nên việc Công an huyện B đề nghị Tòa án nhân dân huyện B quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với T tại Cơ sở giáo dục thuộc Bộ Công an là phù hợp, đề nghị Tòa án chấp nhận. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

- Người bị đề nghị T trình bày: T đồng ý về đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc của Trưởng Công an huyện B.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và Kiểm sát viên,

XÉT THẤY:

T đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Trong thời gian chấp hành, T tiếp tục vi phạm. Đối chiếu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận T có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình.

Xét việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với T vẫn còn trong thời hiệu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Người bị đề nghị T đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Trong thời gian chấp hành, T tiếp tục vi phạm nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 94 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với người bị đề nghị T là đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 101, 102 và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi hành xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình của T có tính chất nghiêm trọng. Hậu quả do hành vi hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm của chính T mà còn ảnh hưởng xấu đến gia đình, gây mất trật tự trị an, thuần phong mỹ tục tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra hành vi vi phạm.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: tại phiên họp, người bị đề nghị T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ cũng như nhân thân của người bị đề nghị: T có nhân thân xấu, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát xử phạt 24 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, sau khi trở về địa phương bản thân lười lao động, ăn chơi, đua đòi. Gia đình và chính quyền đã nhiều lần khuyên răn, tạo điều kiện để Thường hòa nhập với cộng đồng nhưng không có tác dụng. Các hành vi trên của Thường chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng cần phải đưa T vào cơ sở giáo dục bắt buộc để lao động, học văn hóa, học nghề, sinh hoạt dưới sự quản lý của Cơ sở giáo dục bắt buộc là phù hợp pháp luật.

Xét đề nghị của Công an huyện B về đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với người bị đề nghị T là có căn cứ. Đối với đề nghị thời gian áp dụng T là 09 (chín) tháng là thấp hơn so với tính chất mức độ hành vi của T gây ra nên Tòa án áp dụng thời hạn cao hơn so với đề nghị của đại diện Công an huyện B theo quy định tại khoản 2 Điều 93 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Công an huyện B có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B có trách nhiệm thi hành quyết định này. Đưa T vào Cơ sở giáo dục Cồn Cát thuộc Bộ Công an (ấp An Trung, xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Cơ sở giáo dục Cồn Cát, tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã T;
- Người bị áp dụng T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN ĐĂNG KHOA